

Thời gian: 17h45 - Ngày 20/01/2019 - Phòng máy 502/Tầng 5 - Tại 03 Quang Trung

Số TT	MSSV	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp TT	Chữ ký	ĐIỂM		Ghi chú
									Số	Chữ	
1	2021523373	63A01	Nguyễn Hữu	An	16/07/1993	Gia Lai	ITA 63A		4.5	trên phòng năm	
2	2121216783	63A02	Đặng Quang	Anh	23/07/1997	Đà Nẵng	ITA 63A		6.0	sau	Cấm thi
3	2121524734	63A03	Trần Tuấn	Anh	24/08/1997	Hà Nội	ITA 63A		3.0	ba	
4	2121215402	63A04	Nguyễn Ngọc	Bảo	02/10/1997	Đà Nẵng	ITA 63A		5.5	trên phòng năm	
5	2226521493	63A05	Phan Thị	Bé	24/10/1994	Quảng Nam	ITA 63A		7.0	trên phòng năm	
6	2121213445	63A06	Lê Thuân	Cường	02/06/1997	Quảng Bình	ITA 63A		7.0	trên phòng năm	
7	2127521773	63A07	Lê Anh	Đức	05/07/1991	Đà Nẵng	ITA 63A				trên phòng năm
8	2120715589	63A08	Dương Thị Mỹ	Duyên	18/04/1996	Nghệ An	ITA 63A		5.3	trên phòng năm	
9	2120529295	63A09	Lê Thị Hương	Giang	07/12/1996	Quảng Trị	ITA 63A		4.8	trên phòng năm	
10	2121716971	63A10	Nguyễn Hoàng	Hà	18/02/1996	Đà Nẵng	ITA 63A		4.0	trên phòng năm	
11	2120258131	63A11	Nguyễn Thị	Hiền	14/04/1997	Nghệ An	ITA 63A		4.8	trên phòng năm	
12	2120524572	63A12	Phan Thị Thủy	Hiền	15/10/1997	Quảng Trị	ITA 63A		5.0	trên phòng năm	
13	2121524731	63A13	Dương Vũ	Hoàng	10/11/1997	Đà Nẵng	ITA 63A		5.0	trên phòng năm	
14	2121528821	63A14	Đoàn Ngọc Khánh	Hung	20/09/1997	Đà Nẵng	ITA 63A		4.5	trên phòng năm	
15	2220727316	63A15	Đỗ Thúy	Huyền	21/05/1998	Đà Nẵng	ITA 63A		5.0	trên phòng năm	
16	1921648413	63A16	Nguyễn Phi	Huỳnh	05/05/1995	Quảng Bình	ITA 63A				Không đủ đk dự thi
17	2120217490	63A17	Võ Thị Giang	Linh	16/08/1997	Quảng Ngãi	ITA 63A		6.3	trên phòng năm	
18	2120715694	63A18	Nguyễn Thị Thảo	Ly	23/10/1997	Quảng Nam	ITA 63A				Cấm thi
19	2120524520	63A19	Trần Thị	Ly	01/04/1997	Quảng Nam	ITA 63A		5.0	trên phòng năm	
20	2126521793	63A20	Ngô Thị Như	Mai	01/01/1993	Đà Nẵng	ITA 63A		3.3	trên phòng năm	
21	2220716844	63A21	Nguyễn Gia	Mẫn	26/09/1998	Đà Nẵng	ITA 63A		3.0	trên phòng năm	
22	2126521795	63A22	Đỗ Thị Hoàng	My	28/12/1993	Đà Nẵng	ITA 63A				trên phòng năm
23	2121217013	63A23	Đoàn Văn Thành	Nhân	01/07/1996	Quảng Nam	ITA 63A		4.8	trên phòng năm	
24	2120529357	63A24	Phạm Thị Ý	Như	10/11/1997	DakLak	ITA 63A		4.8	trên phòng năm	

T	MSSV	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp TT	Chữ ký	ĐIỂM		Ghi chú
									Số	Chữ	
25	2120524565	63A25	Võ Ý	Như	30/04/1997	Khánh Hòa	ITA 63A		4,3	Bốn phần ba	
26	2127521801	63A26	Phạm Phú	Phúc	11/11/1994	Đà Nẵng	ITA 63A				Vắng
27	2220716951	63A27	Mai Thị	Phương	27/05/1997	Đà Nẵng	ITA 63A		6,0	Sáu	
28	2121217467	63A28	Nguyễn Hồng	Quân	11/06/1997	Quảng Trị	ITA 63A		6,5	Sáu phần năm	
29	2226521545	63A29	Phan Thị	Quý	27/11/1993	Bình Định	ITA 63A				Cấm thi
30	2226521552	63A30	Nguyễn Thị Minh	Tâm	08/03/1995	Bình Định	ITA 63A		5,8	Năm phần tám	
31	2126521819	63A31	Nguyễn Trần Hoài	Thương	27/11/1994	Khánh Hòa	ITA 63A				Vắng
32	2120528944	63A32	Lê Thị Thanh	Thủy	24/03/1997	Quảng Nam	ITA 63A		5,3	Năm phần ba	
33	2120325314	63A33	Hồ Nhật	Thy	17/11/1997	Đà Nẵng	ITA 63A		4,0	Một	
34	2126521825	63A34	Nguyễn Phạm Thủy	Tiên	27/07/1994	Khánh Hòa	ITA 63A				Vắng
35	2220727410	63A35	Phạm Nguyễn Ngọc	Trâm	07/06/1998	Đà Nẵng	ITA 63A		4,3	Bốn phần ba	
36	2120266069	63A36	Trần Thị Phương	Trang	01/12/1997	Bình Định	ITA 63A		4,5	Bốn phần năm	
37	2121117312	63A37	Nguyễn Đức	Trí	30/09/1997	Đà Nẵng	ITA 63A		5,8	Năm phần tám	
38	2121863954	63A38	Đặng Hoàng	Trung	21/05/1997	Đà Nẵng	ITA 63A		5,3	Năm phần ba	
39	2121713539	63A39	Nguyễn Văn	Tùng	01/01/1997	Đà Nẵng	ITA 63A				Cấm thi
40	2120524586	63A40	Trần Thị Thu	Uyên	30/10/1997	TT Huế	ITA 63A		5,3	Năm phần ba	
41	2126521833	63A41	Võ Nguyễn Phương	Uyên	16/03/1993	Đà Nẵng	ITA 63A				Vắng

Tổng số HV/Dự thi: ...20.../41...

Vắng: ...04.....

Cấm thi: ...04.../41...

Không đủ điều kiện dự thi:01.....

Trường Đại học Duy Tân
Trung tâm Tin học Duy Tân

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI TỐT NGHIỆP
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN - THI GHEP VỚI LỚP ITA.63A
MÔN: KIẾN THỨC CHUNG - MÃ MÔN: A2

Thời gian: 17h45 - Ngày 20/01/2019 - Phòng máy 502/Tầng 5 - Tại 03 Quang Trung

Số TT	MSSV	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp TT	Chữ ký	ĐIỂM		Ghi chú
									Số	Chữ	
42	2120516554	40B02	Trần Thị Kiều	Diễm	23/12/1997	Quảng Nam	ITA.40B		4.5	bốn phần năm	Thi ghép
43	2120715758	40B22	Trần Thị Tuyết	Nhung	13/11/1997	Quảng Nam	ITA.40B		5.5	năm phần năm	Thi ghép
44	2120718239	40B28	Nguyễn Thị Bích	Thúy	19/07/1997	Đà Nẵng	ITA.40B		4.0	bốn	Thi ghép
45	2120725941	40B37	Trương Thị	Vỹ	21/04/1997	Quảng Ngãi	ITA.40B		5.8	năm phần năm	Thi ghép
46	2226521512	43B11	Phùng Thị	Huệ	02/07/1995	Quảng Nam	ITA.43B		3.5	Ba phần năm	Thi ghép
47	2226521574	43B36	Ngô Thị Tường	Vy	15/08/1993	Đà Nẵng	ITA.43B		4.3	bốn phần năm	Thi ghép
48	2120863918	50A22	Nguyễn Trang	Nhung	10/09/1997	Quảng Bình	ITA.50A		5.3	năm phần năm	Thi ghép
49	2121866171	54A15	Lê Bình	Minh	20/06/1997	Phù Yên	ITA.54A		6.3	Ái phần năm	Thi ghép
50	2120514913	54A24	Dương Thị Thảo	Quỳnh	25/12/1997	Đà Nẵng	ITA.54A		5.5	năm phần năm	Thi ghép
51	2121868626	54A31	Nguyễn Viết	Tiến	02/03/1993	Quảng Bình	ITA.54A		4.8	bốn phần năm	Thi ghép
52	2220512684	59A32	Nguyễn Anh	Thủy	17/11/1998	Gia Lai	ITA.59A		5.0	năm	Thi ghép
53	2120349845	62A25	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	30/11/1997	Gia Lai	ITA.62A		4.0	bốn	Thi ghép

Tổng số HV/Dự thi: ..*53*.....

Vắng: ..*02*....

Cám thi:*02*....

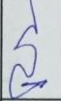
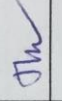
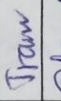
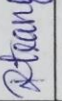
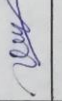
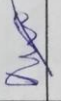
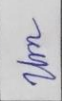
Không đủ điều kiện dự thi:*02*.....

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI TỐT NGHIỆP
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN - LỚP ITA.63A
MÔN: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG - MÃ MÔN: A3

Thời gian: 18h30 - Ngày 20/01/2019 - Phòng máy 502/Tầng 5 - Tại 03 Quảng Trung

Số TT	MSSV	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp TT	Chữ ký	Dung lượng bài thi (KB)	ĐIỂM		Ghi chú
										Số	Chữ	
1	2021523373	63A01	Nguyễn Hữu	An	16/07/1993	Gia Lai	ITA.63A		54	0,0	Không	
2	2121216783	63A02	Đặng Quang	Anh	23/07/1997	Đà Nẵng	ITA.63A					Cấm thi
3	2121524734	63A03	Trần Tuấn	Anh	24/08/1997	Hà Nội	ITA.63A		59	6,1	Sau, tốt	
4	2121215402	63A04	Nguyễn Ngọc	Bảo	02/10/1997	Đà Nẵng	ITA.63A		40	0,0	Không	
5	2226521493	63A05	Phan Thị	Bé	24/10/1994	Quảng Nam	ITA.63A		69	2,8	Hai, tốt	
6	2121213445	63A06	Lê Thuần	Cường	02/06/1997	Quảng Bình	ITA.63A		98	7,1	Bảy, tốt	
7	2127521773	63A07	Lê Anh	Đức	05/07/1991	Đà Nẵng	ITA.63A					Vấn
8	2120715589	63A08	Dương Thị Mỹ	Duyên	18/04/1996	Nghệ An	ITA.63A		31	2,8	Hai, tốt	
9	2120529295	63A09	Lê Thị Hương	Giang	07/12/1996	Quảng Trị	ITA.63A		39	0,0	Không	
10	2121716971	63A10	Nguyễn Hoàng	Hà	18/02/1996	Đà Nẵng	ITA.63A		40	0,0	Không	
11	2120258131	63A11	Nguyễn Thị	Hiền	14/04/1997	Nghệ An	ITA.63A		36	0,0	Không	
12	2120524572	63A12	Phan Thị Thúy	Hiền	15/10/1997	Quảng Trị	ITA.63A		93	5,3	Năm, ba	
13	2121524731	63A13	Dương Vũ	Hoàng	10/11/1997	Đà Nẵng	ITA.63A		214	3,9	Ba, chín	
14	2121528821	63A14	Đoàn Ngọc Khánh	Hưng	20/09/1997	Đà Nẵng	ITA.63A		40	0,0	Không	
15	2220727316	63A15	Đỗ Thúy	Huyền	21/05/1998	Đà Nẵng	ITA.63A		70	4,2	Bốn, hai	
16	1921648413	63A16	Nguyễn Phi	Huỳnh	05/05/1995	Quảng Bình	ITA.63A					Không đủ dk dự thi
17	2120217490	63A17	Võ Thị Giang	Linh	16/08/1997	Quảng Ngãi	ITA.63A		93	5,3	Năm, ba	
18	2120715694	63A18	Nguyễn Thị Tháo	Ly	23/10/1997	Quảng Nam	ITA.63A					Cấm thi
19	2120524520	63A19	Trần Thị	Ly	01/04/1997	Quảng Nam	ITA.63A		65	3,9	Ba, chín	
20	2126521793	63A20	Ngô Thị Như	Mai	01/01/1993	Đà Nẵng	ITA.63A		25	0,0	Không	
21	2220716844	63A21	Nguyễn Gia	Mẫn	26/09/1998	Đà Nẵng	ITA.63A		0	0,0	Không	
22	2126521795	63A22	Đỗ Thị Hoàng	My	28/12/1993	Đà Nẵng	ITA.63A					Vấn
23	2121217013	63A23	Đoàn Văn Thành	Nhân	01/07/1996	Quảng Nam	ITA.63A		0	0,0	Không	
24	2120529357	63A24	Phạm Thị Ý	Như	10/11/1997	DakLak	ITA.63A		40	0,0	Không	
25	2120524565	63A25	Võ Ý	Như	30/04/1997	Khánh Hòa	ITA.63A		57	0,0	Không	
26	2127521801	63A26	Phạm Phú	Phúc	11/11/1994	Đà Nẵng	ITA.63A					Vấn

nam

ST	MSSV	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp TT	Chữ ký	Dung lượng bài thi (KB)	ĐIỂM		Ghi chú
										Số	Chữ	
27	2220716951	63A27	Mai Thị	Phuong	27/05/1997	Đà Nẵng	ITA 63A		115	5,5	Năm, nay	
28	2121217467	63A28	Nguyễn Hồng	Quân	11/06/1997	Quảng Trị	ITA 63A		221	5,3	Năm, ba	
29	2226521545	63A29	Phan Thị	Quý	27/11/1993	Bình Định	ITA 63A					Cấm thi
30	2226521552	63A30	Nguyễn Thị Minh	Tâm	08/03/1995	Bình Định	ITA 63A		88	4,2	Bình, hai	
31	2126521819	63A31	Nguyễn Trần Hoài	Thương	27/11/1994	Khánh Hòa	ITA 63A					Vỡ
32	2120528944	63A32	Lê Thị Thanh	Thủy	24/03/1997	Quảng Nam	ITA 63A		231	4,3	Bình, ba	
33	2120325314	63A33	Hồ Nhật	Thy	17/11/1997	Đà Nẵng	ITA 63A		64	0,0	không	
34	2126521825	63A34	Nguyễn Phạm Thủy	Tiên	27/07/1994	Khánh Hòa	ITA 63A					Vỡ
35	2220727410	63A35	Phạm Nguyễn Ngọc	Trâm	07/06/1998	Đà Nẵng	ITA 63A		36	0,0	không	
36	2120266069	63A36	Trần Thị Phương	Trang	01/12/1997	Bình Định	ITA 63A		43	0,0	không	
37	2121117312	63A37	Nguyễn Đức	Trí	30/09/1997	Đà Nẵng	ITA 63A		102	5,7	Năm, bảy	
38	2121863954	63A38	Đặng Hoàng	Trung	21/05/1997	Đà Nẵng	ITA 63A		101	4,7	Bình, bảy	
39	2121713539	63A39	Nguyễn Văn	Tùng	01/01/1997	Đà Nẵng	ITA 63A					Cấm thi
40	2120524586	63A40	Trần Thị Thu	Uyên	30/10/1997	TT Huế	ITA 63A		103	3,8	Ba, tám	
41	2126521833	63A41	Võ Nguyễn Phương	Uyên	16/03/1993	Đà Nẵng	ITA 63A					Vỡ

Tổng số HV/Dự thi: ..32.../...41..

Vắng: ..06.....

Cấm thi: ...04...

Không đủ điều kiện dự thi:01.....

Trường Đại học Duy Tân
Trung tâm Tin học Duy Tân

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI TỐT NGHIỆP
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN - THI GHEP VỚI LỚP ITA.63A
MÔN: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG - MÃ MÔN: A3

Thời gian: 18h30 - Ngày 20/01/2019 - Phòng máy 502/Tầng 5 - Tại 03 Quang Trung

Số TT	MSSV	MSHV	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp TT	Chữ ký	Dung lượng bài thi (KB)	ĐIỂM		Ghi chú
										Số	Chữ	
1	2120516554	40B02	Trần Thị Kiều	Diễm	23/12/1997	Quảng Nam	ITA.40B	<i>[Signature]</i>	30	0		Thi ghép
2	2120715758	40B22	Trần Thị Tuyết	Nhung	13/11/1997	Quảng Nam	ITA.40B	<i>[Signature]</i>	81	414		Thi ghép
3	2120718239	40B28	Nguyễn Thị Bích	Thúy	19/07/1997	Đà Nẵng	ITA.40B	<i>[Signature]</i>	10	0		Thi ghép
4	2120725941	40B37	Trương Thị	Vỹ	21/04/1997	Quảng Ngãi	ITA.40B	<i>[Signature]</i>	161	410		Thi ghép
5	2226521512	43B11	Phùng Thị	Huệ	02/07/1995	Quảng Nam	ITA.43B	<i>[Signature]</i>	52	0		Thi ghép
6	2226521574	43B36	Ngô Thị Tường	Vy	15/08/1993	Đà Nẵng	ITA.43B	<i>[Signature]</i>	13	0		Thi ghép
7	2120863918	50A22	Nguyễn Trang	Nhung	10/09/1997	Quảng Bình	ITA.50A	<i>[Signature]</i>	97	719		Thi ghép
8	2121866171	54A15	Lê Bình	Minh	20/06/1997	Phù Yên	ITA.54A	<i>[Signature]</i>	85	610		Thi ghép
9	2120514913	54A24	Dương Thị Thảo	Quỳnh	25/12/1997	Đà Nẵng	ITA.54A	<i>[Signature]</i>	71	519		Thi ghép
10	2121868626	54A31	Nguyễn Viết	Tiến	02/03/1993	Quảng Bình	ITA.54A	<i>[Signature]</i>	35	0		Thi ghép
11	2220512684	59A32	Nguyễn Anh	Thủy	17/11/1998	Gia Lai	ITA.59A	<i>[Signature]</i>	47	410		Thi ghép
12	2120349845	62A25	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	30/11/1997	Gia Lai	ITA.62A	<i>[Signature]</i>	57	0		Thi ghép

Tổng số HV/Dự thi: ...12...1...11...

Vắng: ...6...4...

Cấm thi: ...6...4...

Không đủ điều kiện dự thi:0...0....